



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2554/CNNB-TCHC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 10 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

- Mã chứng khoán: NBW

- Địa chỉ: 1179 đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 4, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại liên hệ: 19001210

Fax: 028.54122500

- E-mail: tchccapnuocnhabe@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết số 12/NQ-CNNB-HĐQT ngày 02/10/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 03/10/2023 tại đường dẫn: www.capnuocnhabe.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

*** Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết số 12/NQ-CNNB-HĐQT ngày 02/10/2023



GIÁM ĐỐC

Lý Thanh Tài



Số: 12/NQ-CNNB-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 10 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CNNB-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 11/BB-CNNB-HĐQT ngày 27/9/2023,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 (theo Báo cáo số 2169/BC-CNNB-KHVTTH ngày 30/8/2023 của Giám đốc Công ty), với kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu như sau: sản lượng nước 36.370 ngàn m³, đạt 50,17% kế hoạch; tổng doanh thu 446.245 triệu đồng, đạt 51,10% kế hoạch; lợi nhuận sau thuế 14.056 triệu đồng, đạt 63,83% kế hoạch [*đính kèm Phụ lục: Kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính 6 tháng đầu năm 2023*].

Điều 2. Thông qua kế hoạch lao động và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của Công ty (theo Tờ trình số 2036/TTr-CNNB-TCHC ngày 28/8/2023 của Giám đốc Công ty) như sau:

1. Số lao động bình quân: 390 người.
2. Quỹ tiền lương kế hoạch là 91.267 triệu đồng (trong đó, Quỹ tiền lương của người lao động là 88.243 triệu đồng, Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách là 3.024 triệu đồng).

3. Thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách (Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên) là 672 triệu đồng.

4. Thù lao Người phụ trách quản trị Công ty và Tổ giúp việc Hội đồng quản trị là 57 triệu đồng.

Điều 3. Thông qua việc bổ sung danh mục đầu tư mua sắm năm 2023 của Công ty (theo Tờ trình số 2170/TTr-CNNB-TCHC ngày 30/8/2023 của Giám đốc Công ty) như sau:

Nội dung mua sắm: Trang bị phương tiện cơ giới phục vụ công tác

Tổng mức đầu tư: dưới 1,5 tỉ đồng

Thời gian thực hiện: năm 2023

Điều 4. Xem xét kiến nghị của Giám đốc Công ty tại Công văn số 2337/CNNB-KTTC, Hội đồng quản trị thống nhất giao cho Giám đốc thuê đơn vị tư vấn để tư vấn về tính Pháp lý và hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện đối với nội dung chi trả cho Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV số tiền là 10.371.678.537 đồng (do chưa xác định đủ giá vốn tiền nước tại thời điểm cổ phần hóa và bán nước qua đồng hồ tổng).

Điều 5. Thông qua dự thảo Quy chế Công bố thông tin của Công ty trên thị trường chứng khoán (sửa đổi, bổ sung) kèm theo Tờ trình số 2171/TTr-CNNB-HĐQT ngày 30/8/2023 của Giám đốc Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm ký ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty theo quy định.

Nơi nhận:

- TV. HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- BGD Công ty;
- Lưu HS.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
Lê Trọng Hiếu

Phụ lục

**KẾT QUẢ SẢN XUẤT - KINH DOANH - TÀI CHÍNH
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

(Kèm theo Nghị quyết số 4.2/NQ-CNNB-HĐQT ngày 02 tháng 10 năm 2023)

| Các chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2023 | Quý II/2023 | | 6 tháng đầu 2023 | |
|---|---------------------|-------------------|-------------|-----------------|------------------|----------------|
| | | | Thực hiện | So với QII/2022 | Thực hiện | So với KH 2023 |
| A. SẢN XUẤT-KINH DOANH | | | | | | |
| 1. Sản lượng nước tiêu thụ | Ngàn m ³ | 72.500 | 18.622 | +1,52% | 36.370 | 50,17% |
| 2. Gắn mới ĐHN cỡ nhỏ | Cái | 1.500 | 605 | -32,33% | 1.010 | 67,33% |
| 3. Gắn mới ĐHN cỡ lớn | Cái | - | 01 | - | 01 | - |
| 4. Thay ĐHN nhỏ | Cái | 27.500 | 9.156 | -5,66% | 15.206 | 55,29% |
| 5. Thay ĐHN lớn | Cái | 60 | 37 | +146,67% | 45 | 75% |
| 6. Tỷ lệ thất thoát nước | % | 13,50 | 10,25 | -1,89% | 12,71 | -0,79% |
| 7. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch | % | 100 | 100 | 0 | 100 | 100 |
| B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ MUA SẮM | | | | | | |
| 1. Phát triển mạng lưới | | | | | | |
| - Khối lượng | mét | 5.016 | 862 | -56,57% | 862 | 17,19% |
| - Giá trị giải ngân | Triệu đồng | 10.258 | 74 | -88,79% | 74 | 0,72% |
| 2. Sửa chữa ống mục | | | | | | |
| - Khối lượng | mét | 19.703 | - | - | - | - |
| - Hàm đồng hồ tổng | hàm | 16 | - | - | - | - |
| - Giá trị giải ngân | Triệu đồng | 37.351 | - | - | - | - |
| C. MUA SẮM VẬT TƯ THIẾT BỊ | | | | | | |
| 1. Mua sắm trang thiết bị cho công tác giám sát thoát nước năm 2023 | Triệu đồng | 10.160 | 1.850 | +22,84% | 2.345 | 23,08% |
| 2. Mua sắm thiết bị công nghệ thông tin | Triệu đồng | 9.555 | 1.027 | -77,39% | 2.785 | 29,15% |
| D. TÀI CHÍNH | | | | | | |
| 1. Tổng doanh thu | Triệu đồng | 873.234 | 231.307 | +4,56% | 446.245 | 51,10% |
| 2. Tổng chi phí | Triệu đồng | 845.334 | 220.719 | +3,04% | 428.321 | 50,67% |
| 3. Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 27.900 | 10.587 | +51,07% | 17.924 | 64,24% |
| 3. Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 22.020 | 8.187 | +46,04% | 14.056 | 63,83% |